|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: /2019/NQ-HĐND  **DỰ THẢO** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2019* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bổ sung một số chính sách hỗ trợ**

**giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24/6/2014 của Quốc hội về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 - 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 31/5/2018 của Chính phủ về một số chính sách đối với hộ nghèo thiếu hụt đa chiều;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BKHĐT ngày 14/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định và hướng dẫn một số nội dung tại quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Thực hiện Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số* [*33/2015/QĐ-TTg*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/quyet-dinh-33-2015-qd-ttg-chinh-sach-ho-tro-nha-o-doi-voi-ho-ngheo-theo-chuan-ngheo-2011-2015-285790.aspx) *ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo, giai đoạn 2011-2015;*

*Sau khi xem xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số …/TTr-UBND ngày /7/2019 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bổ sung một số chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo kết quả thực hiện Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2018; nhiệm vụ, giải pháp năm 2019, 2020 theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh(có báo cáo kèm theo).

Điều 2. **Bổ sung một số chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

1. Đối tượng hỗ trợ

a) Hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng. Thành viên hộ nghèo (thuộc hộ có thành viên là người có công với cách mạng), bao gồm: Người từ đủ 60 tuổi trở lên; Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng (có giấy xác nhận theo quy định của Luật Người khuyết tật); Người bị các bệnh hiểm nghèo theo danh mục bệnh hiểm nghèo quy định tại Nghị định số 134/2016 ngày 01/9/2016 của Chính phủ (có giấy xác nhận của cơ sở y tế từ tuyến tỉnh trở lên) không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng đối với người có công, cùng hộ khẩu và có mối quan hệ thân thích với người có công và gồm: Cha, mẹ, vợ (chồng), con.

b) Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng hoặc có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và tại Khoản 2, Điều 18, Luật Người cao tuổi.

2. Mức hỗ trợ

Trợ cấp hàng tháng: 750.000 đồng/người/tháng đối với khu vực nông thôn, 950.000 đồng/người/tháng đối với khu vực thành thị (bao gồm các khoản trợ cấp xã hội hàng tháng đang hưởng).

3.Thời gian thực hiện: 2019 - 2025

4. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn đảm bảo xã hội (Nguồn kinh phí trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng đối với đối tượng Bảo trợ xã hội) trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

**Điều 3: Hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở; hỗ trợ thu nhập hàng tháng cho thành viên hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội.**

1. Giao Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nhân, doanh nghiệp để tiếp tục xây dựng, triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo.

2. Ngoài kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện trợ cấp hàng tháng tại cộng đồng theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức đoàn thể các cấp mở Cuộc vận động *“gia đình, con cháu, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, đỡ đầu, hỗ trợ thu nhập cho các thành viên hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội*” đảm bảo mức thu nhập tối thiểu hàng tháng của các thành viên hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội không thấp hơn mức chuẩn nghèo do Chính phủ quy định.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày ... tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; - VP Quốc Hội, VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước; - Hội đồng dân tộc, UBTCNS, UBKT của Quốc hội; - Ủy ban dân tộc Chính phủ; - Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp; - Ban Công tác đại biểu của UBTV Quốc hội; - Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp; - TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; - Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII; - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; - TT. Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, TP, TX; - VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; - Trung tâm TT-CB-TH;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Đình Sơn** |
|  |  |